

YÊU CẦU ĐỐI VỚI QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC LẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP VÀ MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH

★ TS TRƯƠNG QUỐC VIỆT

Học viện Hành chính Quốc gia

● **Tóm tắt:** Giai đoạn 2018 - 2022, việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đã góp phần tinh gọn hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập. Trong giai đoạn tới, sự vận động và biến đổi không ngừng của bối cảnh mới đặt ra yêu cầu về việc tiếp tục tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập hướng tới nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

● **Từ khóa:** Bối cảnh; yêu cầu; đơn vị sự nghiệp công lập; sắp xếp lại; tổ chức lại.

1. Nhận diện đặc điểm của bối cảnh tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

Việt Nam đã đạt được những thành tựu đáng kể trong việc phát triển kinh tế. Theo Quỹ Tiền tệ Thế giới IMF, năm 2022, quy mô nền kinh tế Việt Nam (GDP) đạt khoảng 413,8 tỷ USD, đứng thứ 5 ASEAN, 14 châu Á và nền kinh tế 37 thế giới⁽¹⁾. Bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội tạo nên nhu cầu cải tiến, nâng cao hiệu suất và tăng cường quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập để phù hợp với môi trường kinh doanh năng động. Việt Nam phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, vận hành theo các nguyên tắc thị trường đầy đủ, đang có sự dịch chuyển từ tập trung vào nguồn lực tự nhiên sang tập trung vào

tri thức, công nghệ, đổi mới, sáng tạo. Thị trường mở rộng, các tổ chức thuộc khu vực ngoài nhà nước tham gia nhiều hơn vào hoạt động cung cấp dịch vụ công. Điều này đặt ra yêu cầu các đơn vị sự nghiệp công lập phải thích ứng và tham gia vào quá trình đổi mới để tăng cường năng suất, hiệu quả và cạnh tranh. Tư duy bao cấp, ỷ lại và trông chờ vào nguồn tài chính của Nhà nước sẽ không còn phù hợp. Thay vào đó, các đơn vị sự nghiệp công lập phải thích nghi với xu hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm và cạnh tranh với các dịch vụ được cung cấp bởi khu vực tư nhân.

Trình độ dân trí, đời sống người dân ngày càng được nâng cao. Các nhu cầu về chăm sóc sức khỏe, dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa, nghệ thuật...

của người dân ngày càng tăng cao với đòi hỏi về chất lượng và sự đáp ứng ngày càng tốt hơn. Sự phát triển và tiến bộ của xã hội đã làm tăng nhu cầu từ phía người dân và doanh nghiệp đối với dịch vụ công. Trong khi năng lực và khả năng đáp ứng từ các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước thì có hạn. Từ đó, dẫn đến xu hướng xã hội hóa cung cấp dịch vụ sự nghiệp công để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân và xã hội.

Trong bối cảnh đa dạng hóa các chủ thể cung cấp dịch vụ, với sự tham gia của nhiều tổ chức tư nhân nhất là trong các ngành, lĩnh vực mà khu vực ngoài công lập làm

được và làm tốt hơn; càng đòi hỏi phải huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển lành mạnh “thị trường” cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, cần thực hiện công khai, minh bạch, bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài

công lập. **Đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công và chuyển giao cho các đơn vị sự nghiệp ngoài khu vực công, vừa giảm được số đơn vị sự nghiệp công lập, vừa tạo điều kiện để sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập còn lại và tập trung nguồn lực tài chính nhằm thực hiện tốt hơn nhiệm vụ cung ứng dịch vụ công cơ bản, thiết yếu.** Đồng thời, mỗi đơn vị sự nghiệp công lập cũng cần không ngừng cải tiến chất lượng dịch vụ, hướng tới sự chuyên nghiệp trong cung ứng dịch vụ công.

Bên cạnh đó, sự phát triển quá trình chuyển đổi số vừa có thể giúp cho các tổ chức cung cấp dịch vụ công có thể rút ngắn khoảng cách, “đi tắt đón

đầu” thông qua ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả; nhưng cũng là một thách thức khi nguy cơ tụt hậu cao hơn, vì lạc nhịp với sự phát triển do không bắt kịp với tiến trình chuyển đổi số.

Do đó, để có thể tận dụng được cơ hội, vượt qua được những thách thức của tiến trình chuyển đổi số, các tổ chức cung cấp dịch vụ công cần tiếp cận, đổi mới, tổ chức lại theo hướng:

Trước hết, thay đổi nhận thức một cách tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập về cách làm việc và phương thức

cung cấp dịch vụ trong bối cảnh chuyển đổi số.

Hai là, tạo lập nền tảng khoa học và công nghệ; đầu tư cho phát triển hạ tầng công nghệ số của đơn vị. Trong đó, chú trọng xây dựng nền tảng để hình thành bệnh viện số, trường học số, quản trị thông minh.

Ba là, nâng cao năng lực đội ngũ viên chức,

nhân viên; năng lực vận hành của bộ máy để bảo đảm tính đồng bộ, hệ thống, nhất quán để xây dựng thành công mô hình hoạt động trong môi trường số, xã hội số, công dân số...

Bốn là, hoàn thiện thể chế pháp lý và tổ chức để vận hành cơ quan, đơn vị thích ứng với nền tảng số. Quá trình chuyển đổi số thực chất là việc tạo lập thể chế vận hành phù hợp với sự phát triển các nền tảng số để nâng cao năng suất, chất lượng lao động của các cơ quan, đơn vị.

Như vậy, bối cảnh hiện nay đòi hỏi việc tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập phải gắn với việc đổi mới tổ chức và hoạt động theo hướng tinh gọn bộ máy, cải cách hành chính,



Nâng cao chất lượng và hiệu quả cung ứng dịch vụ công _ Ảnh: IT

vận hành trong khuôn khổ pháp quyền định hướng xã hội chủ nghĩa, dựa trên nền tảng quản trị hiện đại, chuyên nghiệp, lấy người dân làm trung tâm. Tăng cường chuyển đổi số, thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình đối với người sử dụng dịch vụ công. Điều này không chỉ dừng lại ở nền tảng công nghệ, mà cốt lõi là sự thay đổi về nhận thức và đổi mới, cải cách thể chế để các đơn vị sự nghiệp công lập thích ứng khi cung cấp dịch vụ trong môi trường số.

2. Yêu cầu đối với quá trình tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

Theo Báo cáo của Bộ Nội vụ về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng

và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là Nghị quyết số 19), tính đến ngày 31/12/2021, tổng số đơn vị sự nghiệp công lập của cả nước là 47.984 đơn vị, so với năm 2015 là 55.404 đơn vị đã giảm được 7.420 đơn vị (giảm 13.4%, vượt so với mục tiêu đề ra là giảm 10%). Trong đó, đơn vị sự nghiệp công lập khối bộ, ngành còn 1.191 đơn vị (giảm 122 đơn vị so thời điểm 31/12/2015), khối địa phương còn 46.793 đơn vị (so với thời điểm 31/12/2015 đã giảm 7.298 đơn vị). Về sắp xếp, phân loại đơn vị sự nghiệp công lập theo mức độ tự chủ tài chính, trong tổng số 47.984 đơn vị có: 3.154 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên (306 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, chiếm tỷ lệ 0,64% và 2.848 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên, chiếm tỷ lệ 5,94%), tương ứng tỷ lệ 6,56% tổng số đơn vị sự nghiệp

công lập của bộ, ngành, địa phương (trong đó: bộ, ngành: 385/1.191 đơn vị, tương ứng tỷ lệ 32,33%; địa phương: 2.769/46.793 đơn vị, tương ứng tỷ lệ 5,92%), chưa đạt mục tiêu: “đến năm 2021 có 10% đơn vị tự chủ tài chính” như Nghị quyết số 19-NQ/TW đề ra; 9.067 đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (chiếm tỷ lệ 18,9%), nhưng mức độ tự bảo đảm một phần còn thấp; 35.763 đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (chiếm tỷ lệ 74,53%). Việc sắp xếp, tổ chức lại góp phần giảm số đơn vị sự nghiệp công lập, đồng thời nâng dần tỷ lệ các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính đã góp phần tinh giản biên chế viên chức, số người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2021, việc tinh giản biên chế viên chức đã giảm 11.67% so với năm 2015, vượt chỉ tiêu giảm tối thiểu 10% biên chế cả nước theo yêu cầu của Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức⁽²⁾.

Từ những kết quả đạt được, Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về việc thực hiện Nghị quyết số 19, quán triệt quan điểm: (i) Các đơn vị sau sắp xếp phải có tổ chức bộ máy phù hợp, cơ cấu đội ngũ viên chức gắn với vị trí việc làm; phương thức quản lý theo hướng tiên tiến, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - công nghệ; hiệu quả hoạt động được đánh giá dựa trên sản phẩm, kết quả công việc; (ii) Quan tâm rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật, bảo đảm khuôn khổ pháp lý đầy đủ, đồng bộ, khả thi, đáp ứng yêu cầu thực hiện Nghị quyết số 19 gắn với các chủ trương của Đảng có liên quan, nhất là về tổ chức bộ máy, tiêu chí và điều kiện sắp xếp, nhân lực và cơ cấu đội ngũ, chế độ, chính sách, chú

trọng chính sách thu hút nhân tài, người có chuyên môn nghiệp vụ giỏi; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, chính sách tiền lương phù hợp với đặc thù của ngành, lĩnh vực sự nghiệp; định mức kinh tế - kỹ thuật để định giá từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công, hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công, xác định rõ chính sách phúc lợi, chính sách an sinh trong giá dịch vụ sự nghiệp công; cơ chế kiểm tra, kiểm soát, giám sát, quản trị theo hướng tăng cường dân chủ, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; hoạt động kiểm định, định giá, đánh giá độc lập chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; chính sách xã hội hoá phù hợp với thực tiễn phát triển đất nước⁽³⁾.

Từ quan điểm chỉ đạo quyết liệt của Đảng, tất yếu tạo không gian chính trị tác động mạnh tới việc sắp xếp, tổ chức hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập. Những cam kết mạnh mẽ của lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước thúc đẩy cải cách hành chính theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan nhà nước.

Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 đề ra mục tiêu “Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước; tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động. Trong đó, đến năm 2025, giảm tối thiểu bình quân cả nước 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; tới năm 2030, tiếp tục giảm bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025”⁽⁴⁾.

Bối cảnh chính trị, pháp lý đó đặt ra yêu cầu phải đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức, và

quyết liệt hành động với tinh thần sáng tạo, chủ động của các cấp, các ngành trong việc sắp xếp, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập. Với tinh thần đổi mới phương thức quản trị hiện đại, ứng dụng thành tựu công nghệ vào tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng hiện đại, hiệu quả, cắt giảm thủ tục hành chính, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với người sử dụng dịch vụ. Dịch chuyển từ tư duy vận hành đơn vị hành chính sự nghiệp sang tư duy vận hành đơn vị cung ứng dịch vụ công đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Bên cạnh đó, tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập hướng đến các chuẩn mực pháp lý, tính chuyên nghiệp, chất lượng, khoa học, hiệu quả hơn.

Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập là việc khó, đụng chạm tới lợi ích của các bên liên quan, đòi hỏi phải được thực hiện trên cơ sở khoa học và phù hợp với thực tiễn, tránh chủ quan, duy ý chí, chạy theo thành tích.

Việc tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập cần bảo đảm các yêu cầu sau:

Một là, đổi mới tư duy về xây dựng và hoàn thiện thể chế tạo cơ sở pháp lý trong quản lý đơn vị sự nghiệp công lập mà trọng tâm là thể chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công. Việc hoàn thiện thể chế phải hướng đến tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn từ thực tiễn thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập hiện nay. Vụ việc Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện K xin thôi tự chủ sau 3 năm thực hiện... đã và đang đặt ra yêu cầu phải tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách về tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trong bối cảnh mới.

Hai là, quản lý và nâng cao chất lượng nhân lực trong các đơn vị sự nghiệp công lập đáp ứng yêu cầu của bối cảnh mới. Đặc biệt là về năng

lực chuyên môn, phẩm chất và kỹ năng giao tiếp, ứng xử để thích ứng với sự chuyển đổi từ phương thức cung cấp dịch vụ mang tính chất ban phát, “xin - cho” sang phương thức “yêu cầu - đáp ứng”, chuyển từ cách tiếp cận chú trọng vào yêu cầu “nghĩa vụ” phải thực hiện sang trách nhiệm bảo đảm “quyền” được tiếp cận, thụ hưởng và sự hài lòng của người sử dụng dịch vụ. Điều đó đòi hỏi rất cao về văn hóa chất lượng, chuyên nghiệp của các chủ thể cung cấp dịch vụ công. Nhân lực trong các đơn vị sự nghiệp công lập cần hướng tới tư duy cung cấp dịch vụ sự nghiệp công bằng, minh bạch, chuyên nghiệp, tận tâm và thấu hiểu người sử dụng dịch vụ.

Ba là, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập nhằm nâng cao mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Xu hướng cải cách, đổi mới hiện nay là “nhà nước nhỏ - xã hội lớn”, “cái gì mà tư nhân, xã hội làm tốt hơn thì để cho tư nhân và xã hội làm, Nhà nước chỉ tập trung vào cung cấp những dịch vụ công cơ bản, thiết yếu. Do đó, những dịch vụ cơ bản, thiết yếu thì Nhà nước cung cấp và chịu trách nhiệm, còn các dịch vụ công khác thì chuyển đổi cho tư nhân, xã hội làm trong khuôn khổ pháp luật; thực hiện chuyển sang hình thức công ty cổ phần; thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

Bốn là, chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị nội bộ của cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập. Trong giai đoạn 2018 - 2022, việc tổ chức lại đạt được kết quả nổi trội ở việc giảm số lượng đơn vị, giảm biên chế, thì giai đoạn tiếp theo phải hướng tới trọng tâm là sự thay đổi về chất trong tổ chức và hoạt động của mỗi đơn vị sự nghiệp công lập và cả hệ thống. Điều này, tất yếu đòi hỏi phải nâng cao năng lực quản trị nội bộ trong từng cơ quan, năng lực quản trị hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập hướng tới chất lượng, chuyên nghiệp và hiệu quả. Việc tổ chức lại các

đơn vị sự nghiệp công lập phải xuất phát từ thực tiễn địa phương, không chạy theo số lượng, thành tích một cách cơ học. Mục tiêu của tổ chức lại là nâng cao chất lượng, hiệu quả của đơn vị sự nghiệp công lập, đặc biệt là hướng tới việc cung cấp dịch vụ công ngày càng tốt hơn, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ công của người dân, đồng thời, nâng cao thu nhập, sự hài lòng của người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Do đó, việc tổ chức lại phải hợp lý, được thực hiện trên cơ sở khoa học, có luận chứng, luận cứ đầy đủ, bám sát vào thực tiễn, đặc thù của địa phương. Cần phải thực hiện theo lộ trình và đặc biệt là tạo sự đồng thuận, giải quyết tốt các chính sách đối với viên chức, người lao động dôi dư sau sắp xếp. Tất cả hướng tới mục tiêu cao nhất là cung cấp dịch vụ công ngày càng tốt hơn, đáp ứng nhu cầu của người dân và xã hội.

3. Một số giải pháp tiếp tục tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

3.1. Cải thiện hoạt động tuyên truyền, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về đổi mới cơ chế tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, truyền thông thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW⁽⁵⁾ và các văn bản liên quan. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức của tất cả các cấp, các ngành trong toàn hệ thống chính trị cũng như người dân và toàn xã hội về tính tất yếu thực hiện đổi mới cơ chế, tổ chức lại hợp lý các đơn vị sự nghiệp công lập. Nội dung tuyên truyền, truyền thông cần tập trung vào:

Một là, nâng cao nhận thức của lãnh đạo và toàn thể viên chức, người lao động tại đơn vị sự nghiệp công lập trong việc thích ứng với bối cảnh tự chủ, tự chịu trách nhiệm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công theo hướng lấy người sử dụng dịch vụ là trung tâm, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Hai là, nâng cao nhận thức của người sử dụng dịch vụ công trong việc cùng tham gia với Nhà nước chia sẻ mức đóng góp chi phí, cộng đồng trách nhiệm khi sử dụng dịch vụ; chất lượng dịch vụ đi kèm với mức độ đóng góp và khả năng chi trả của người sử dụng dịch vụ.

Ba là, tổng kết, đánh giá kết quả, hạn chế của việc tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2022 để rút ra bài học kinh nghiệm cho việc thực hiện thực chất, hiệu quả hơn trong giai đoạn tới.

Bốn là, tập trung nghiên cứu làm rõ cơ sở khoa học, nội dung, mục tiêu và các giải pháp tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trong giai đoạn tiếp theo theo hướng chất lượng, chuyên nghiệp, hiệu quả, thích ứng với bối cảnh mới.

3.2. Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan

Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cần đẩy nhanh tiến độ thể chế hóa các quan điểm của Đảng trong Nghị quyết số 19-NQ/TW và Kết luận số 62 của Bộ Chính trị cho phù hợp với thực tiễn. Cần kịp thời điều chỉnh một số nội dung, mục tiêu cho sát đúng với từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương, tránh hiện tượng cào bằng, mang tính hình thức, cơ học.

Bên cạnh đó, cần nghiên cứu xây dựng Luật về dịch vụ công để bảo đảm tính thống nhất của pháp luật, tránh tình trạng phân tán, chồng chéo trong các văn bản pháp luật về dịch vụ công. Trước mắt, lĩnh vực y tế có số lượng đơn vị lớn, tác động trực tiếp mọi mặt của đời sống nhân dân, có thể ban hành Luật quản lý dịch vụ y tế. Cũng cần sớm điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản hướng dẫn việc xác định các vấn đề liên quan tới định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ công sát đúng với thị trường; hoàn thiện danh mục dịch vụ công cơ bản, thiết yếu; các quy định về vị trí việc làm, quy định

về hội đồng quản lý đơn vị sự nghiệp công lập, có cơ chế pháp lý đầy đủ cho việc vận hành hội đồng quản lý đơn vị sự nghiệp công lập, mô hình tự chủ, mô hình công ty cổ phần trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công lập...

3.3. Tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập một cách khoa học, hợp lý, phù hợp với đặc thù từng ngành, lĩnh vực, địa phương

Trên cơ sở các kết quả đã đạt được của giai đoạn năm 2018 - 2022, cần tránh cào bằng, hình thức, bảo đảm trọng tâm giai đoạn 2023 – 2030; cần rà soát, cơ cấu lại các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực, phù hợp với tình hình kinh tế xã hội và điều kiện phát triển của địa phương. Chính phủ cần tăng cường phân cấp, phân quyền quản lý, quyền tự chủ, chịu trách nhiệm về biên chế, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập cho các địa phương,

người đứng đầu đơn vị phù hợp với quy mô dân số, tình hình phát triển kinh tế xã hội, phù hợp với tỷ lệ đóng góp cho ngân sách quốc gia, sứ mệnh và tầm nhìn phát triển của mỗi địa phương.

3.4. Nâng cao năng lực quản trị đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng, hiện đại, hiệu quả

Sau khi tổ chức lại, các đơn vị sự nghiệp công lập cần tập trung nâng cao năng lực quản trị nội bộ tổ chức. Vận dụng các chuẩn mực quản trị hiện đại của doanh nghiệp về quản trị tổ chức, nhân sự, tài chính, công nghệ, chất lượng để áp dụng trong đơn vị sự nghiệp công lập. Cần tiếp tục tinh gọn đầu mối bên trong, thực hiện chuyển đổi số đơn vị sự nghiệp công lập. Cần chú trọng xây dựng văn hóa chất lượng, chuyên nghiệp theo chuẩn mực quản trị quốc tế; bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình của đơn vị sự nghiệp công lập trước người sử dụng dịch vụ và các bên liên quan ❖

(1) An Linh (2023), *GDP Việt Nam năm 2022 có thể đạt hơn 413 tỷ USD, vượt Philippines nhưng vẫn đứng sau Thái Lan, Malaysia*, <https://etime.danviet.vn/gdp-nam-2022-viet-nam-hon-413-ty-usd-van-xep-sau-thai-lan-malaysia-20221206203702374.htm>, ngày 06/12/2022, truy cập ngày 12/9/2023.

(2) Bộ Nội vụ (2022), *Tài liệu Hội thảo khoa học Đề án “Đổi mới cơ chế quản lý, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập”*.

(3) Bộ Chính trị (2022), *Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*.

(4) Chính phủ (2021), *Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030*.

(5) Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), *Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*.